

Bản án số: 03/2024/HSST
Ngày 25/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUỒN ĐƠN - TỈNH ĐẮK LẮK.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hối.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phương.

- Ông Nguyễn Lam Điền

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/HSST ngày 29 tháng 02 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 12/02/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 25 /5/1955; tại tỉnh Thái Nguyên;

Nơi cư trú: Thôn x, xã T H, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/10;

Con ông Nguyễn Văn D và con bà Phùng Thị T.

Vợ: Hoàng Bích Ng- sinh năm 1955.

Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1984. (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Bích N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk(có mặt).

Bị hại: Hoàng Thanh B - sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn y, xã T H, huyện B, tỉnh Đắk Lắk(có mặt).

Người liên quan: Chị Lê Thị Th - sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn H B, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Hoàng Thanh B đến trông coi công trình xây dựng nhà tại thôn x, xã T H, huyện B của con dâu là bà Lê Thị Th, sinh năm 1984, trú thôn H B, xã E, huyện B.

Tại đây, ông B ở trong một lán tạm. Trong lán, ông B bố trí 01 loa kéo di động KB-43, màu đen, để sử dụng vào mục đích nghe nhạc giải trí. Ông B thường xuyên mở nhạc lớn trong thời gian nghỉ ngơi gây ảnh hưởng đến hoạt động sinh hoạt của bị cáo H và gia đình. Vào tối ngày 26/10/2023, ông B tiếp tục mở nhạc nhưng ngủ quên nên nhạc được phát cho đến khuya cùng ngày. Thấy ông B còn mở nhạc, bị cáo H đã qua lán tạm để nhắc ông B tắt nhạc. Khi qua đến nơi, bị cáo H thấy chiếc loa kéo di động được để gần cửa ra vào của lán, cách giường ngủ của ông B khoảng 1,5 mét, bị cáo thấy ông B đang nằm trên giường trong lán nên đã gọi ông B dậy, tuy nhiên ông B vẫn tiếp tục nằm mà không dậy tắt nhạc. Do bức xúc vì nhiều lần nhắc nhở ông B nhưng ông B không thay đổi, bị cáo H đã quay về nhà lấy 01 can nhựa màu vàng, loại dung tích 05 lít, bên trong có chứa khoảng 0,5 lít xăng, mang qua lán tạm của ông B, kéo nghiêng loa về phía người rồi tạt xăng vào trung tâm khu vực phía trước loa, sau đó dùng bật lửa châm lửa đốt nhằm mục đích huỷ hoại tài sản trên. Sau khi thực hiện hành vi đốt loa, bị cáo H đã để lại can nhựa đựng xăng tại hiện trường và quay trở về nhà. Khi ông B tỉnh dậy thì phát hiện chiếc loa của mình đang bốc cháy. Ông B chạy ra ngoài thì vô ý để lửa bén vào ống quần bên phải, gây bỏng vùng bàn chân phải. Sau đó, ông B đã tiến hành dùng nước tạt vào loa kéo để dập lửa nhưng khiến lửa bùng phát mạnh hơn gây chập, nhiễm điện khu vực cửa ra vào lán tạm. Ông B tiếp tục dùng nước dập lửa cho đến khi lửa hoàn toàn tắt. Sau đó ông B đã đến Trung tâm y tế huyện Buôn Đôn để điều trị vết thương.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/10/2023 thì vụ huỷ hoại tài sản trên xảy ra tại nhà của bà Lê Thị Th thuộc thôn x, xã T H, huyện B, tỉnh Đắk Lắk .

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng xăng và lửa đốt nhằm huỷ hoại loa kéo như đã nêu ở trên, phù hợp với lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ thu thập được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐ.ĐGTS, ngày 16/11/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Buôn Đôn, xác định giá trị bộ phận hư hỏng của 01 loa kéo di động KB-43 màu đen, tình trạng đã bị hư hỏng do bị đốt cháy vào ngày 27/10/2023 tại thôn x, xã T H, huyện B là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 619/KLTTCT-PY, ngày 24/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Ông Hoàng Thanh B bị sẹo bỏng vùng 1/3 dưới cẳng chân – cổ - mu bàn chân phải và vùng mu khớp bàn ngón chân phải do tác động trực tiếp của nhiệt độ cao, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%. Vật tác động: Do nhiệt lửa.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 loa kéo di động KB -43 màu đen, đã bị hư hỏng do bị đốt cháy; 01 quần vải màu xanh đen, bị biến dạng do nhiệt; 01 mảnh can nhựa bị biến dạng do nhiệt; 01 bật lửa, thân bằng nhựa màu đỏ.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho cho ông Hoàng Thanh B số tiền 6.5000.000 đồng, ông B không có yêu cầu gì thêm về phần tài sản.

Tại bản cáo trạng số 03 /CT- VKS ngày 26 tháng 02 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b,h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 46, các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 quần vải màu xanh đen, bị biến dạng do nhiệt; 01 mảng can nhựa bị biến dạng do nhiệt; 01 bật lửa, thân bằng nhựa màu đỏ do không còn giá trị sử dụng.

Đề nghị trả lại cho ông Hoàng Thanh B 01 loa kéo di động KB -43 màu đen, đã bị hư hỏng do bị đốt cháy.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa cũng như kết quả tranh tụng, phù hợp lời khai của bị hại.

Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị áp dụng các điểm b,e, h, s, khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 2 Điều 178, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường khoản tiền 6.500.000 đồng, người bị hại không yêu cầu gì thêm, miễn đề cập.

Về án phí, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc

tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 26/10/2024, do bức xúc vì nhiều lần nhắc nhở ông B nhưng ông B không thay đổi (mở nhạc lớn trong thời gian nghỉ ngơi), Nguyễn Văn H đã lấy một can đựng xăng tạt xăng vào chiếc loa kéo di động KB 43 của ông Hoàng Thanh B, rồi dùng bật lửa châm lửa đốt, làm hư hỏng nặng chiếc loa theo định giá là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản, đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội: “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc dùng thủ đoạn nguy hiểm khác.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản. Hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Buôn Đôn. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh phòng chống tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, e, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo trong khi lượng hình, cũng đủ góp phần để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về áp dụng hình phạt: Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét đề nghị của Kiểm sát

viên, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b,e, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục, cho bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 46, các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng), người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, miễn đề cập.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 quần vải màu xanh đen, bị biến dạng do nhiệt; 01 mảnh can nhựa bị biến dạng do nhiệt; 01 bật lửa, thân bằng nhựa màu đỏ do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho ông Hoàng Thanh B 01 loa kéo di động KB -43 màu đen, đã bị hư hỏng do bị đốt cháy.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/02/2024 giữa Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn).

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178 ; điểm b,e,h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

[2] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 46, các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng), người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, miễn đề cập.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 quần vải màu xanh đen, bị biến dạng do nhiệt; 01 mảnh can nhựa bị biến dạng do nhiệt; 01 bật lửa, thân bằng nhựa màu đỏ do không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho ông Hoàng Thanh B 01 loa kéo di động KB -43 màu đen, đã bị hư hỏng do bị đốt cháy.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/02/2024 giữa Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ nơi cư trú.

+ Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Chỉ cục thi hành án;
đân sự huyện Buôn Đôn;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Trọng Hối